TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HSST
Ngày : 26-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tếnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Cầm Văn Tổ
2. Ông Vũ Hữu Hưởng

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lường Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn Đ, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 12 năm 1984 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản P, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lường Văn M và bà Hà Thị Ph. Bị cáo có vợ là Lò Thị X sinh năm 1982, trú tại: Bản Pó In, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con bé nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Và A M, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1983 tại huyện SM, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản H, xã CE, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Và Khịa N, đã chết và bà Giàng Thị S. Bị cáo có vợ là Vừ Thị

M sinh năm 1985, trú tại: Bản HH, xã CE, huyện SM, tỉnh Sơn La. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con bé nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Cà Văn L, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 6 năm 1997 tại huyện SM, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản H, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Cà Văn Th và bà Quàng Thị X. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Trọng D, sinh năm 1972, địa chỉ: Tiểu khu A, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 3 năm 2023, Lường Văn Đ và Cà Văn L đến làm nương thuê tại khu vực tiểu khu B, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Đến đầu tháng 6 năm 2023 Và A M đến làm thuê gần đó nên quen Lường Văn Đ và Cà Văn L. Khoảng 08 giờ ngày 27/6/2023 Đ gọi điện thoại cho M hỏi có biết ở đâu bán Hồng phiến không. M trả lời không biết và hẹn đến trưa cùng đi đến bản NM, xã CN để hỏi mua Hồng phiến, Đ đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, M gọi điện thoại rủ Đ đến bản NM tìm mua Hồng phiến. Đ đồng ý và rủ Cà Văn L cùng đi mua Hồng phiến. L đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Win100, BKS 29H1- 4672 chở L và M đi đến bản NM, xã CN. Đến khu vực đầu bản NM, Đ dừng xe ven đường, đưa cho Mua số tiền 300.000VNĐ và bảo M đi vào bản tìm mua Hồng phiến. M cầm tiền và góp thêm 100.000VNĐ rồi đi bộ vào trong bản còn Đ và L đứng ngoài chờ. Trong lúc chờ, Đ và L thống nhất mỗi người góp 150.000VNĐ để mua Hồng phiến, Đ ứng tiền trước, L sẽ trả Đ sau. Tại đường dân sinh thuộc bản bản NM, xã CN, M gặp và mua được 01 gói chứa 19 viên Hồng phiến của một người đàn ông (không biết tên,địa chỉ) với giá 400.000VNĐ. M cầm gói Hồng phiến ở tay phải rồi đi bộ quay lại nơi Đ và L đang chờ và nói đã mua được Hồng phiến. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô chở Mua và L quay về tìm nơi sử dụng. Khi đang đi trên đường thuộc khu vực bản NM, xã CN thì M, Đ, L bị tổ công tác Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng một mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp;

01 điện thoại di động hiệu NOKIA tại túi quần phía trước bên phải M đang mặc; 01 điện thoại di động hiệu TECNG SPARK tại túi quần phía trước bên trái L đang mặc; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc; 1.600.000VNĐ tại túi quần phía sau bên phải Đ đang mặc; 01 xe mô tô hiệu HONDA WIN 100 biển kiểm soát 29H1-4672.

Ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh số vật chứng thu giữ của Và A M, Lường Văn Đ và Cà Văn L có khối lượng là 1,84 gam lấy 0,48 gam làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1650/KLMT ngày 28/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma tuý; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M=0,48 gam;

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,84 gam; Loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSMS ngày 10/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Lường Văn Đ, Và A M và Cà Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Và A M từ 22 đến 26 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Cà Văn L từ 20 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu và 1,36 gam Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành; 01 phong bì gửi định đã bóc mở niêm phong được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bàn phím bấm kèm 01 sim điện thoại, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Và A M; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng xám, loại màn hình cảm ứng, kèm 02 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lường Văn Đ.

Trả lại cho bị cáo Cà Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno SPARK, màu xanh xám, loại màn hình cảm ứng, kèm 02 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Cà Văn L.

Trả lại cho bị cáo Lường Văn Đ 1.600.000VNĐ;

Trả lại cho ông Lê Trọng D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng xe Win 100, màu đen, BKS 29H1- 4672.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn Đ, Và A M. Buộc bị cáo Cà Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Các bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện MS đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện MS, tỉnh Sơn La lập vào hồi 12 giờ 20 phút ngày 27/6/2023 đối với các bị cáo Lường Văn Đ, Và A M, Cà Văn L thu giữ 1,84 gam Methamphetamine các bị cáo khai nhận tàng trữ để sử dụng.

Kết luận giám định số 1650/KLMT ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lường Văn Đ, Và A M, Cà Văn L là 1,84 gam loại Methamphetamine.

Các bị cáo tại phiên tòa thừa nhận do nghiện ma túy nên đã cùng góp tiền mua 1,84 gam Methamphetamine của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản NM, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La để cùng sử dụng. Lời khai của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Lường Văn Đ là người rủ bị cáo Và A M và bị cáo Cà Văn L đi mua ma túy. Là người chuẩn bị phương tiện, trực tiếp điều khiển phương tiện chở Mua và L đi tìm mua Hồng phiến và góp 150.000VNĐ để mua ma túy nên bị cáo Đ giữ vai trò là người chủ mưu, khởi xướng.

Bị cáo Và A M và Cà Văn L sau khi được Lường Văn Đ rủ đi mua ma túy đã đồng ý và góp tiền cùng Đ đi mua ma túy (Mua góp số tiền 100.000VNĐ, L góp số tiền 150.000VNĐ). Mua là người trực tiếp cầm tiền đi mua ma túy. Nên

bị cáo Mua và bị cáo L đồng phạm với bị cáo Đ với vai trò là người thực hành trong vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lường Văn Đ, Và A M, Cà Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điểm 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất vụ án:

Các bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường nhưng các bị cáo vẫn mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị, cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, bị cáo Và A M khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản NM, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Việc mua bán trao đổi giữa hai bên không có người biết, chứng kiến nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, mở rộng vụ án. Buộc các bị cáo Lường Văn Đ, Và A M, Cà Văn L phải chịu trách nhiệm độc lập về toàn bộ khối lượng Methamphetmaine thu giữ trong vụ án là 1,84 gam.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu và 1,36 gam Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành; 01 phong bì gửi định đã bóc mở niêm phong được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Xét là những vật không còn giá trị sử dụng và là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bàn phím bấm kèm 01 sim điện thoại, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Và A M; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng xám, loại màn hình cảm ứng, kèm 02 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lường Văn Đ. Là phương tiện các bị

cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno SPARK, màu xanh xám, loại màn hình cảm ứng, kèm 02 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Cà Văn L và 1.600.000VNĐ thu giữ của Lường Văn Đ, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo xác nhận là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Win 100, màu đen, BKS 29H1-4672, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Lê Trọng Dũng (chủ thuê Lường Văn Đ, Cà Văn L). Việc Đ, L sử dụng xe để đi mua ma túy ông Dũng không biết và không có liên quan. Ông Dũng có đề nghị trả lại chiếc xe máy trên để quản lý, sử dụng là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lường Văn Đ, Và A M do là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn. Buộc bị cáo Cà Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo:

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn Đ, Và A M, Cà Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 6 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Và A M 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 6 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Cà Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 6 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu và 1,36 gam Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành; 01 phong bì gửi định đã bóc mở niêm phong được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bàn phím bấm kèm 01 sim điện thoại, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Và A M; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng xám, loại màn hình cảm ứng, kèm 02 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lường Văn Đ.

Trả lại cho bị cáo Cà Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno SPARK, màu xanh xám, loại màn hình cảm ứng, kèm 02 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Cà Văn L.

Trả lại cho bị cáo Lường Văn Đ 1.600.000VNĐ;

Trả lại cho ông Lê Trọng Dũng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Win 100, màu đen, BKS 29H1-4672, số máy 1006495, số khung 006406 đăng ký xe mang tên Trần Mạnh Hùng.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn Đ, Và A M. Buộc bị cáo Cà Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Tráng A Tếnh